

Số: 19/2025/QĐST-HNGĐ

Thủ Dầu Một, ngày 08 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 414/2024/TLST-VHNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2024 về việc “yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Nguyễn Hồng P, sinh năm 1976; thường trú: Số D, đường N, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bình Dương; chỗ ở hiện nay: Số D, đường N, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Bà Bạch Ngọc T, sinh năm 1976; thường trú: Số D, đường N, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bình Dương; chỗ ở hiện nay: Số D, đường N, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hồng P và bà Bạch Ngọc T tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đ, thị xã (nay là thành phố) Thủ Dầu M, tỉnh Bình Dương năm 2012 và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 51, quyền số 01/2012, ngày 22 tháng 6 năm 2012. Thời gian đầu sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng sau đó vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn và không thể hàn gắn; cả hai không còn tình cảm với nhau. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống nên ông Nguyễn Hồng P và bà Bạch Ngọc T thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống, ông Nguyễn Hồng P và bà Bạch Ngọc T có 02 con chung là cháu Nguyễn Hồng Bảo H, sinh ngày 25/12/2013 và cháu Nguyễn Hồng Bảo K, sinh ngày 28/9/2015. Khi ly hôn, ông Nguyễn Hồng P và bà Bạch Ngọc T thỏa thuận thống nhất bà T sẽ trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Nguyễn Hồng P cấp dưỡng nuôi con chung tên Nguyễn Hồng Bảo H, sinh ngày 25/12/2013, mỗi tháng 7.500.000 đồng (bảy triệu, năm trăm nghìn đồng); cấp dưỡng nuôi con chung tên Nguyễn Hồng Bảo K, sinh ngày 28/9/2015, mỗi tháng 7.500.000 đồng (bảy triệu, năm trăm nghìn đồng). Thời gian bắt đầu thực hiện việc cấp dưỡng từ tháng 01/2025 cho đến khi hai cháu H và K đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông Nguyễn Hồng P và bà Bạch Ngọc T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Các đương sự phải nộp theo quy định tại Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hồng P và bà Bạch Ngọc T thuận tình ly hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 51, quyền số 01/2012 do Ủy ban nhân dân phường Đ, thị xã (nay là thành phố), tỉnh Bình Dương cấp ngày 22 tháng 6 năm 2012.

- Về con chung: Ông Nguyễn Hồng P và bà Bạch Ngọc T thống nhất giao 02 con chung là cháu Nguyễn Hồng Bảo H, sinh ngày 25/12/2013 và cháu Nguyễn Hồng Bảo K, sinh ngày 28/9/2015 cho bà Bạch Ngọc T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Nguyễn Hồng P cấp dưỡng nuôi con chung tên Nguyễn Hồng Bảo H, sinh ngày 25/12/2013, mỗi tháng 7.500.000 đồng (bảy triệu, năm trăm nghìn đồng); cấp dưỡng nuôi con chung tên Nguyễn Hồng Bảo K, sinh ngày 28/9/2015, mỗi tháng 7.500.000 đồng (bảy triệu, năm trăm nghìn đồng). Thời gian bắt đầu thực hiện việc cấp dưỡng từ tháng 01/2025 cho đến khi

hai cháu H và K đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày bà Bạch Ngọc T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Hồng P chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, thì hàng tháng ông Nguyễn Hồng P còn phải nộp tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Sau khi ly hôn, ông Nguyễn Hồng P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Trường hợp ông Nguyễn Hồng P lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà Bạch Ngọc T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung của ông Nguyễn Hồng P. Vì lợi ích về mọi mặt của con khi một hoặc cả hai bên đương sự có yêu cầu, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Nguyễn Hồng P và bà Bạch Ngọc T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Hồng P và bà Bạch Ngọc T, mỗi người chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số 0008780 ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7A và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Ủy ban nhân dân phường Định Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, VT.

THẨM PHÁN

Dương Thị Kim Thoa